TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 68/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh ngày: 25/5/1993; CCCD số: 042193000903; Địa chỉ: Thôn T, phường N, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Trần Hữu H, sinh ngày: 08/8/1988; CCCD số: 042088001086; Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường B, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, các Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Trần Hữu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Kim N, sinh ngày 25/01/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị M không yêu cầu anh Trần Hữu H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét. Anh Trần Hữu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Trần Hữu H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000142 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Nay trả lại cho chị Nguyễn Thị M 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Nam Hồng Lĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị H1